TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2018/QĐST- HNGĐ	*Vũ Thư, ngày 20 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 105/2018/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1990

Bị đơn: Anh **Phạm Văn N**, sinh năm 1972

Đều trú tại địa chỉ: Thôn X, xã B, huyện V, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau*:*

- *Quan hệ con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Nhật A, sinh ngày 03/12/2012 và Phạm Nhật N, sinh ngày 06/02/2015. Ly hôn, chị T và anh N thống nhất thỏa thuận: Giao con chung là Phạm Nhật N cho chị Phạm Thị T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung là Phạm Nhật A cho anh Phạm Văn N trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T và anh N không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Chị T và anh N có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Chị T và anh N có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- *Quan hệ tài sản*: Vợ chồng không có tài sản chung và không vay nợ của cá nhân, tổ chức nào nên không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản.

- *Án phí*: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Trả lại chị Phạm Thị T 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (*biên lai thu số 0002959 ngày 31/5/2018).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- UBND xã B, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Thành